

Bản án số: 85/2023/HS-ST
Ngày 18-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và ông Nguyễn Chí Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Văn H**, sinh năm 1993 tại tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn X, xã L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ và bà Ninh Thị T1; có vợ là Ksor H' L1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 13/5/2023 đến ngày 19/5/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

2. **Vũ Thành L**, sinh năm 1999 tại thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn X, xã L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Vũ Thị L1; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 13/5/2023 đến ngày 19/5/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- Người làm chứng: Ông Ninh Văn L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 13/5/2023, Vũ Văn H và Vũ Thành L đi làm về đến khu vực gốc đa thuộc thôn X, xã L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương thì

gặp Nguyễn Văn H1. Do trước đó vài ngày H1 có hỏi mua 500.000 đồng ma túy “đá” của H để sử dụng, H đồng ý và hẹn sẽ bán cho H1 nên khi gặp H1 thì H gạt đầu bảo H1 đi theo H. Trên đường đi, H hỏi mua chịu 400.000 đồng ma túy “đá” của L để bán lại cho H1, L đồng ý. Khi đến cổng nhà L thì H và H1 đứng đợi ngoài cổng, còn L đi vào phòng khách nhà L lấy 01 túi ma túy “đá” để trên ghế ra sân đưa cho H. Sau đó H đi ra cổng nhà L đưa túi ma túy cho H1 và nhận của H1 số tiền 500.000 đồng thì bị Tổ công tác thuộc Công an xã L phát hiện bắt quả tang vào hồi 12 giờ cùng ngày. Thu giữ tại túi quần bên phải H1 đang mặc 01 túi nilon kích thước (3x3) cm, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M); thu tại túi quần phía sau bên trái của H số tiền 500.000 đồng (niêm phong ký hiệu T). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H và L kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 261/KL-KTHS ngày 15/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Nguyễn Văn H gửi đến giám định khối lượng là: 0,059 g (không phẩy không trăm năm mươi chín gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 29/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố: Vũ Văn H và Vũ Thành L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 38, 17, 58; các điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố các bị cáo Vũ Thành L và Vũ Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vũ Thành L từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/5/2023; xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/5/2023. Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 0,033 gam Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì trong niêm phong số 261/KL-KTHS hoàn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND thị xã Kinh Môn đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 13/5/2023, tại chỗ ở của Vũ Thành L thôn X, xã L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Vũ Thành L có hành vi bán 0,059 g (không phải không trăm năm mươi chín gam) Methamphetamine cho Vũ Văn H với giá 400.000 đồng để H bán lại cho Nguyễn Văn H; H bán lại cho H1 số ma túy này với giá 500.000 đồng, kiếm lời 100.000 đồng thì bị Công an xã L phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Các bị cáo là đều người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Vũ Thành L đã bán 0,059 g (không phải không trăm năm mươi chín gam) Methamphetamine cho Vũ Văn H để H bán lại cho người khác kiếm lời đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS. Như vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo: Trong vụ án này, H là người khởi xướng, liên hệ để bán ma túy cho H1, đồng thời mua ma túy của L để bán lại cho H1 kiếm lời nên H có vai trò chính; L biết H mua ma túy để bán lại cho H1 nhưng vẫn bán ma túy cho H nên L đồng phạm với H và có vai trò đồng phạm tích cực.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bản thân các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ gửi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,033 gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[9] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Vũ Thành L khai đã mua ma túy của một người đàn ông không quen biết vào lúc 21 giờ ngày 11/5/2023 tại khu vực bến đò Vạn thuộc địa phận thành phố Chí Linh, quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý.

[10] Đối với người tên Nguyễn Văn H khai sinh năm 1989, hộ khẩu thường trú xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra đã tự ý rời khỏi nơi làm việc; xác minh tại Công an xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xác định không có ai có lý lịch như trên, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 38, 17, 58; các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn H, Vũ Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/5/2023.

Xử phạt bị cáo Vũ Thành L 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/5/2023.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,033 gam Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M được hoàn lại trong niêm phong số 261/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan CSĐT Công an thị xã Kinh Môn.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) trong phong bì số 236/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan CSĐT Công an thị xã Kinh Môn.

(Toàn bộ số vật chứng và số tiền nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 18 tháng 9 năm 2023).

3. Về án phí: Các bị cáo Vũ Thành L, Vũ Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an thị xã Kinh Môn;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi